

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình
Căn cứ vào yêu cầu công nhận hòa giải thành của anh Nguyễn Ngọc D và
chị Hoàng Tiểu Đ

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình đề ngày 18 tháng
7 năm 2022.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc
thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1991. ĐKHKTT: khu 10, xã X, huyện L,
tỉnh Phú Thọ.

Chị Hoàng Tiểu Đ, sinh năm 1991.ĐKHKTT: số nhà 57, tổ 58B, khu 6C,
phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022 có đủ
các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi nhận trong Biên
bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ Hôn nhân: anh Nguyễn Ngọc D và chị Hoàng Tiểu Đ thuận
tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc D và chị Hoàng Tiểu Đ có 01 (một)
con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ngọc N, sinh ngày 20/7/2021.

Chị Hoàng Tiểu Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hoàng Ngọc N, sinh ngày 20/7/2021 đến khi thành niên.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Ngọc D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoàng Tiểu Đ 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng chẵn)/một tháng, kể từ tháng 9/2022 đến khi cháu N thành niên

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Anh Nguyễn Ngọc D và chị Hoàng Tiểu Đ xác định không có, không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký nhưng không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS tp Việt Trì;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã X, huyện L,
tỉnh Phú Thọ
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân